TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 28 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thỏa thuận và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đàm Mạnh Kh và chị Nguyễn Thị Th

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Đàm Mạnh Kh, sinh năm: 1981
- Bị đơn chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:**

- Anh Đàm Mạnh Kh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Th vì không còn tình cảm vợ chồng, bản chất hôn nhân không tồn tại, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấm dứt quan hệ hôn nhân.
- Chị Nguyễn Thị Th đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Kh.

+ **Về con chung**: cháu Đàm Nguyễn Uyển Tr; sinh ngày 28/6/2005 sẽ do anh Đàm Mạnh Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; cháu Đàm Nguyễn Uyển Nh, sinh

ngày 22/11/2013 sẽ do chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Các bên không yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ **Về tài sản chung:** Hai vợ chồng không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ **Về phần vay mượn tiền cá nhân, tổ chức**: Không vay mượn ai và tổ chức nào.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đàm Mạnh Kh và chị Nguyễn Thị Th phải chịu mỗi người 75.000 đồng tiền án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước, anh Kh đã tự nguyện nộp thay án phí cho chị Th 75.000 đồng. (*Xác nhận anh Kh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2018/0003058, ngày 14/7/2021 tại Chi cục THADS huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng).* Anh Kh được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

Các đương sự đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện;
- UBND xã Hoàng Tung, Hoà An, Cao Bằng;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nông Văn Tôn